

Bản án số: 100/2022/HS-PT

Ngày: 23-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Sang

*Các Thẩm phán:*

Ông Phạm Văn Tâm

Bà Phạm Thị Hồng Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 74/2022/TLPT-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo Phan Trung H, Phan Trọng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Văn Tr và Phạm Văn C; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2022/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**1. Phan Trung H**, sinh ngày 01/11/2001 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Vũ Thị Hằng N; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến ngày 08/11/2021 được trả tự do, nay đang tại ngoại (có mặt).

**2. Phan Trọng T**, sinh ngày 07/5/1997 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng N và bà Thái Thị T; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến ngày 08/11/2021 được trả tự do, nay đang tại ngoại (có mặt).

**3. Nguyễn Hoàng S**, sinh ngày 09/10/1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: S1, thị trấn S2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị H; tiền án: Tại Bản án 80/2017/HS-ST ngày 08/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng các điểm a, b khoản 2, Điều 194; các điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt 05 năm tù, ngày 13/3/2021 chấp hành xong án phạt tù, đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 08/02/2018, đến nay chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến ngày 08/11/2021 được trả tự do, nay đang tại ngoại (có mặt).

**4. Trần Văn Tr**, sinh ngày 03/3/1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố Tr1, thị trấn Tr2, huyện Tr3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần C và bà Nguyễn Thị C; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến ngày 08/11/2021 được trả tự do, nay đang tại ngoại (có mặt).

**5. Phạm Văn C**, sinh ngày 07/6/1998 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố C1, thị trấn C2, huyện C3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thái H (chết) và bà Đỗ Thị N; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 17/4/2018; bị cáo tại ngoại (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước giữa nhóm bạn của Trường với nhóm bạn của Nguyễn Văn Mạnh, sinh năm 1982, ngụ ấp Đông Thành, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 08 giờ ngày 24/3/2021, Trường nhận được điện thoại của Mạnh hẹn Trường tối ngày 24/3/2021 đến nhà Mạnh để hòa giải mâu thuẫn nhưng Trường không đồng ý mà hẹn tối sẽ lên đánh nhau với nhóm bạn của Mạnh. Sau đó, Trường rủ Dĩ cùng với Trường lên xã Tân Đông để đánh nhau, thì Dĩ đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Trường rủ Đạt; Tuấn Kiệt; Văn Chiến; Minh Chiến; Khải; Nguyễn Văn Khánh (Bo), sinh ngày 14/6/2005; Võ Tấn Tài (Súng), sinh ngày 22/5/2005 và Nguyễn Văn Sang đến nhà của Thái Văn Vũ Linh, sinh năm 1999, ngụ ấp Hội Thạnh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, cùng nhau làm dao tự chế để đánh nhau với nhóm bạn của Mạnh. Đến khoảng

16 giờ cùng ngày, nhóm của Trường làm được khoảng trên 10 cây dao tự chế. Lúc này, Trường kêu Kiệt đem tất cả các dao tự chế giấu vào manh nhựa cặp lề đường nhựa trước nhà của Linh để tối đến cả nhóm sẽ lấy đi đánh nhau. Trong lúc làm dao tự chế, Trường tiếp tục gọi điện thoại rủ Thanh Hòa, Giang; Anh Kiệt (Kiệt tà); Đặng Tiến Chung; Phạm Nguyễn Hải Triều, Trương Bảo Ngọc, Phùng Văn Khỏe, Hoàng Thanh Trà kêu những người này rủ thêm người để cùng Trường tham gia đánh nhau với nhóm bạn của Mạnh. Tất cả đồng ý và hẹn tối gặp nhau tại quán nước lô 19 thuộc khu phố 4, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Sau khi được Trường rủ đi đánh nhau, Giang điện thoại cho H, C với nội dung “Trường có mâu thuẫn với nhóm Tân Đông” kêu H, C rủ thêm một số người cùng nhau đến Tân Đông để phụ Trường đánh nhau, riêng Giang ở nhà không tham gia. H, C đồng ý và hẹn gặp nhau tại quán nước ở lô 19 thuộc khu phố 4, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, H rủ thêm Thuận; Thành; Huy; Luân; T; Khánh (Khánh đen); C rủ S tất cả cùng tham gia đánh nhau với nhóm bạn của Mạnh.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, Thanh Hòa điện thoại rủ Tr và Anh Kiệt tham gia đánh nhau.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, Hoàng Thanh Trà rủ Quốc Hòa và Quốc Hòa tiếp tục rủ thêm Thịnh, Phạm Tấn Định cùng tham gia đánh nhau.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, tất cả tập trung tại khu vực thị trấn Tân Châu, gồm có:

- Nhóm người ngụ tại xã Suối Dây, huyện Tân Châu, gồm: H, Khánh (Khánh đen), Huy, Thuận, Thành, T và Luân.

- Nhóm ngụ tại thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, gồm: Thanh Hòa, Anh Kiệt, Tr, C và S.

- Nhóm ngụ tại huyện Tân Biên, gồm: Thịnh, Quốc Hòa, Định, Trà.

- Nhóm ngụ ở thành phố Tây Ninh, gồm: Chung, Triều, Ngọc và Khỏe.

Đến khoảng 20 giờ 10 phút, sau khi tập hợp xong, tất cả di chuyển bằng xe mô tô đến tại ngã ba L2 thuộc địa bàn xã Tân Hội, huyện Tân Châu, riêng Chung điều khiển xe ô tô chở Ngọc, Khỏe, Triều và Thanh Hòa.

Đối với Trường, Dĩ, Sang và Văn Chiến chờ tại ngã ba L2 chuẩn bị sẵn khăn đỏ để phát cho nhóm đeo vào cánh tay nhằm phân biệt khi tham gia đánh nhau. Trong lúc chờ, Trường điện thoại cho Mạnh với nội dung hẹn nhóm của Mạnh đánh nhau tại quán nước “Châu Đoàn” thuộc ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, nếu nhóm Mạnh không dám đến thì nhóm của Trường sẽ kéo lên địa bàn xã Tân Đông, huyện Tân Châu tìm đánh nhóm Mạnh. Mạnh không đồng ý và tắt máy không liên lạc.

Đến khoảng 20 giờ 20 phút, khi nhóm người tập trung ở thị trấn Tân Châu chạy đến ngã ba L2 thì nhập vào nhóm của Trường cùng lưu thông vào đường nhựa L2 khoảng 01 km thì dừng lại chờ. Tại đây, Trường phát khăn đỏ để tất cả đeo vào cánh tay phải tránh đánh nhầm khi tham gia đánh nhau, tất cả đồng ý. Đeo khăn đỏ xong, Thanh Hòa không đi xe ô tô của Chung mà nhập vào đi xe mô tô với nhóm của bị can Trường. Sau đó, Trường kêu tất cả các nhóm cùng đi

đến trước nhà của Vũ Linh lấy dao tự chế. Riêng Chung điều khiển xe chở Ngọc, Triều, Khỏe quay xe về không tiếp tục tham gia đánh nhau. Khi đến nơi để dao tự chế, tất cả dừng lại cùng nhau lấy dao tự chế, sau đó Trường điều khiển xe mô tô của mình chở một người ngồi sau không rõ nhân thân cầm 01 cây dao tự chế chạy dẫn đầu; Dĩ cầm dao tự chế được một người không rõ nhân thân chở bằng xe mô tô Sonic; Tuấn Kiệt cầm dao tự chế đi chung xe với Văn Chiến; Thanh Hòa cầm dao tự chế ngồi sau xe mô tô do Khánh (Bo) điều khiển; C cầm dao tự chế ngồi sau xe mô tô do S điều khiển; Huy cầm dao tự chế ngồi sau xe mô tô do Thịnh điều khiển; Thịnh cầm dao tự chế ngồi sau xe mô tô do Quốc Hòa điều khiển; Thuận cầm dao tự chế ngồi sau xe mô tô do H điều khiển; Luân cầm dao tự chế ngồi sau xe mô tô do T điều khiển; Tr cầm dao tự chế ngồi sau xe mô tô do Khánh (đen) điều khiển; Định điều khiển xe mô tô chở người tên Lộc (không rõ nhân thân) ngồi sau cầm dao tự chế; Sang cầm dao tự chế ngồi sau xe mô tô do Minh Chiến điều khiển; Anh Kiệt cầm dao tự chế ngồi sau xe mô tô do một người không rõ nhân thân chở. Những người còn lại cùng tham gia nhưng không cầm hung khí do số lượng dao tự chế không đủ. Tất cả cùng điều khiển xe lưu thông trên đường tỉnh lộ 785 từ khu vực ấp Hội Thạnh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đến ngã ba Tân Đông thuộc xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đoạn đường kéo dài 6,20km. Nhóm của Trường điều khiển xe dàn hàng ba, chạy rú ga, lạng lách, cầm dao tự chế hò hét làm mọi người đang tham gia giao thông trên đường hoảng sợ phải tấp vào lề đường và người dân sinh sống 02 bên đường hoảng sợ không dám ra ngoài, gây mất trật tự công cộng. Khi nhóm Trường điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã ba Tân Đông thuộc xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phối hợp với Công an xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy đuổi bắt giữ được 08 người và thu được 03 cây dao tự chế cùng một số vật chứng có liên quan.

Riêng S trong lúc điều khiển xe mô tô chở C đến khu vực đường nhựa thuộc ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu thì đụng vào anh Nguyễn Đình Vũ, sinh năm 1995, ngụ ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, đang điều khiển xe mô tô lưu thông đúng phần đường theo chiều ngược lại. Hậu quả, C và S bị thương tích nặng và được đưa đi cấp cứu. Cây dao tự chế do C cầm khi tham gia đi đánh nhau đánh rơi tại nơi xảy ra vụ va chạm giao thông đã được Công an xã Tân Hội, huyện Tân Châu thu giữ và bàn giao cho lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2022/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Phan Trung H, Phan Trọng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Văn Tr, Phạm Văn C và các bị cáo còn lại phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 03 (ba) năm tù,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Trung H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn C (Cò) 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr (Ty) 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Trọng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Nguyễn Thành Đạt và Nguyễn Hoàng Khải; phạt tù đối với các bị cáo Phạm Văn Trường, Đỗ Thanh Hòa, Nguyễn Ngọc Trường Sơn Thuận, Nguyễn Văn Dỹ, Trần Anh Kiệt, Bùi Minh Chiến, Đàm Quốc Hòa, Lê Văn Thịnh, Nguyễn Văn Khánh, Huỳnh Khắc Huy, Lê Vũ Luân, Trần Văn Chiến, Nguyễn Tuấn Kiệt, Nguyễn Đức Thịnh, Lê Trần Trường Giang; án tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23, 25 tháng 3 và ngày 04 tháng 4 năm 2022, các bị cáo Phan Trung H, Phan Trọng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Văn Tr, Phạm Văn C có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

#### ***Tại phiên tòa phúc thẩm;***

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, Ngày 23, 25 tháng 3 và ngày 04 tháng 4 năm 2022, các bị cáo Phan Trung H, Phan Trọng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Văn Tr, Phạm Văn C có đơn kháng cáo. Qua xem xét, đơn kháng cáo của các bị cáo đều hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Vào ngày 24/3/2021, tại ấp Hội Thạnh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, do có mâu thuẫn trước với nhóm bạn của Nguyễn Văn Mạnh ngụ ở xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh nên bị cáo Trường rủ các bị cáo Minh Chiến, Văn Chiến, Tuấn Kiệt, Đạt, Khải, H, Thuận, Thịnh, Huy, Khánh, Luân, T, S, Tr, Dỹ, Thanh Hòa, Thịnh, C, Quốc Hòa, Anh Kiệt, Giang chuẩn bị hung khí, thành lập, tham gia nhóm nhằm gây thương tích cho nhóm bạn của Mạnh. Trên đường đi đánh nhau, Trường cùng với Minh Chiến, Văn Chiến, Tuấn Kiệt, H, Thuận, Thịnh, Huy, Khánh, Luân, T, S, Tr, Dỹ, Thanh Hòa, Thịnh, C, Quốc Hòa, Anh Kiệt đã có hành vi cầm hung khí, chạy xe mô tô dàn hàng ba trên đường, rú ga, lạng lách, hò hét hăm dọa người đi đường gây mất trật tự công cộng trên tỉnh lộ 785, từ khu vực ấp Hội Thạnh, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đến ngã ba Tân Đông thuộc xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đoạn đường kéo dài 6,2 km.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trường, Minh Chiến, Văn Chiến, Tuấn Kiệt, H, Thuận, Thịnh, Huy, Khánh, Luân, T, S, Tr, Dỹ, Thanh Hòa, Thịnh, C, Quốc Hòa, Anh Kiệt phạm các tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 và khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Đạt, Khải, Giang phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp đe dọa xâm phạm đến sức khỏe của người khác và xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

[4.1] Đối với bị cáo Phan Trung H: Bị cáo rủ rê, xúi giục nhiều người tham gia tội phạm trong đó có người chưa thành niên, đây là tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4.2] Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng S: Bị cáo điều khiển xe mô tô chở bị cáo C tham gia đi đánh nhau, trên đường đi, bị cáo còn gây tai nạn cho anh Nguyễn Đình Vũ là người đi đường, bản thân của bị cáo và bị cáo C. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm 02 tội trong vụ án này. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4.3] Đối với bị cáo Phan Trọng T: Bị cáo điều khiển xe mô tô chở bị cáo Luân đi tham gia đánh nhau. Bị cáo phạm tội giản đơn, có vai trò không lớn trong vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là dưới khung hình phạt cho bị cáo, phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4.4] Đối với bị cáo Phạm Văn C: Bị cáo là người rủ bị cáo S tham gia đi đánh nhau. Bị cáo cầm hung khí và ngồi trên xe mô tô do bị cáo S điều khiển, cả 02 bị cáo đều bị tại nạn với người đi đường. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 01 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4.5] Đối với bị cáo Trần Văn Tr: Bị cáo cầm dao tự chế ngồi trên xe mô tô do bị cáo Khánh điều khiển. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự là mức thấp nhất của khung hình phạt, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Phan Trung H, Phan Trọng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Văn Tr, Phạm Văn C.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2022/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. Tuyên bố các bị cáo: **Phan Trung H, Phan Trọng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Văn Tr (Ty), Phạm Văn C** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “**Gây rối trật tự công cộng**” và **06 (sáu) tháng** tù về tội “**Cố ý gây thương tích**”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là **03 (ba) năm** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến ngày 08/11/2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Phan Trung H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù về tội “**Gây rối trật tự công cộng**” và **03 (ba) tháng** tù về tội “**Cố ý gây thương tích**”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến ngày 08/11/2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Phạm Văn C (Cò) 02 (hai) năm 01 (một) tháng** tù về tội “**Gây rối trật tự công cộng**” và **03 (ba) tháng** tù về tội “**Cố ý gây thương tích**”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là **02 (hai) năm 04 (bốn) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trần Văn Tr (Ty) 02 (hai) năm** tù về tội “**Gây rối trật tự công cộng**” và **03 (ba) tháng** tù về tội “**Cố ý gây thương tích**”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là **02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến ngày 08/11/2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Phan Trọng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “**Gây rối trật tự công cộng**”



và **03 (ba) tháng** tù về tội “**Cố ý gây thương tích**”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là **01 (một) năm 09 (chín) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến ngày 08/11/2021.

**3. Án phí hình sự phúc thẩm:** Các bị cáo Phan Trung H, Phan Trọng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Văn Tr (Ty), Phạm Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

**4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm** không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện Tân Châu
- Phòng PV 06
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND huyện Tân Châu;
- Chi cục T.H.A DS huyện Tân Châu;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu THS; VP; lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Trần Thị Kim Sang**